

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Sơn, ngày 17 tháng 3 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** Anh Hà Anh Thanh Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1988 và anh Hà Anh Thanh Th, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Có 01 người con là cháu Hà Bảo A sinh ngày: 26/7/2016. Hai người thống nhất giao cháu Hà Bảo A cho anh Hà Anh Thanh Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Kể từ tháng 4/2022, hàng tháng chị Nguyễn Thị Bé H phải cấp dưỡng nuôi cháu Hà Bảo A là 1.000.000 (Một triệu) đồng/tháng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa

án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bé H đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0024141 ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Na